

T1 – Rãnh Tee (*bán kính tiêu chuẩn*)

- ◆ NPS1" (DN25) đến NPS12" (DN300)
- ◆ Vật liệu: ASTM A536 Gr. 65-45-12
- ◆ Kích thước rãnh cắt theo tiêu chuẩn: ANSI/AWWA C606
- ◆ Bề mặt hoàn thiện: Sơn epoxy màu đỏ RAL3000, có thể lựa chọn mạ kẽm nhúng nóng hoặc sơn màu cam.



Kích Thước

Kích thước định danh DN / NPS	Đường kính ngoài ống mm / in	Áp suất tối đa MPa / psi	CE mm / in	Khối lượng kg / lbs
25	33.4	2.07	57	0.45
1"	1.315	300	2.24	0.99
32	42.2	2.07	70	0.55
1 ¹ / ₄ "	1.660	300	2.76	1.21
40	48.3	2.07	70	0.7
1 ¹ / ₂ "	1.900	300	2.76	1.54
50	60.3	2.07	83	1.4
2"	2.375	300	3.27	3.09
65	73.0	2.07	95	1.75
2 ¹ / ₂ "	2.875	300	3.74	3.86
65	76.1	2.07	95	1.8
3"O.D	3.000	300	3.74	3.97
80	88.9	2.07	108	2.45
3"	3.500	300	4.25	5.40
100	114.3	2.07	127	3.95
4"	4.500	300	5.00	8.71
125	139.7	2.07	140	5.7
5 ¹ / ₂ "O.D	5.500	300	5.51	12.57
125	141.3	2.07	140	5.8
5"	5.563	300	5.51	12.79
150	165.1	2.07	165	9.1
6 ¹ / ₂ "O.D	6.500	300	6.50	20.07
150	168.3	2.07	165	9.2
6"	6.625	300	6.50	20.29
200	219.1	2.07	197	17.1
8"	8.625	300	7.76	37.71
250	273.0	2.07	229	26.9
10"	10.750	300	9.02	59.31
300	323.9	2.07	254	39.3
12"	12.750	300	10.00	86.66



Mạ kẽm nhúng nóng

Sơn màu cam

